

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ TRẮNG BÀNG
TỈNH TÂY NINH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc.**

Bản án số: 25/2020/HS-ST.
Ngày: 14-5-2020.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ TRẮNG BÀNG, TỈNH TÂY NINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Hà Như Thủy.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Lê Đình Nhung;

Ông Cao Hoài Hiêm

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Huỳnh Như- Thư ký Toà án nhân dân thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Trảng Bàng tham gia phiên toà: Ông Võ Trường Thọ- Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 5 năm 2020, tại trụ sở Toà án nhân dân thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 19/2020/TLST-HS ngày 02 tháng 3 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 24/2020/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 4 năm 2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Chí A, sinh ngày 15-3-1997, tại: Tỉnh Tây Ninh; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và cư trú hiện nay: Khu phố B, thị trấn C, huyện D, tỉnh E (Nay là Khu phố B, phường C, thị xã D, tỉnh E); nghề nghiệp: Làm mướn; trình độ văn hóa: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Chí L (chết) và bà Lê Thị P; vợ, con: Không có; tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ ngày 16-01-2020, tạm giam ngày 22-01-2020 cho đến nay- Có mặt

- Người tham gia tố tụng khác:

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

Anh Lê Nguyễn Hoài F, sinh năm 2001; địa chỉ: Ấp G, xã H, huyện D, tỉnh E. (Nay là khu phố G, phường H, thị xã D, tỉnh E)-Vắng mặt có đơn xin.

Người làm chứng:

- Chị Nguyễn Thị F, sinh năm 1995. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp S, xã Đ, huyện D, tỉnh E. (Nay là ấp Trảng Sa, xã Đôn Thuận, thị xã D, tỉnh E).- Vắng mặt.

- Ông Lê Công R, sinh năm 1964. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp G, xã H, huyện D, tỉnh E. (Nay là khu phố G, phường H, thị xã D, tỉnh E)- Vắng mặt.

- Anh Đỗ Thanh S, sinh năm 1990. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp G, xã H, huyện D, tỉnh E. (Nay là khu phố G, phường H, thị xã D, tỉnh E)- Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 13 giờ 30 phút ngày 16-01-2020, tại khu vực đường nhựa G 3 thuộc Ấp G, xã H, huyện D, tỉnh E. (Nay là khu phố G, phường H, thị xã D, tỉnh E), Công an huyện Trảng Bàng (Nay là công an thị xã Trảng Bàng) bắt quả tang Nguyễn Chí A đang bán trái phép 01 đoạn ống hút nhựa màu vàng, được hàn kín bên trong có chứa tinh thể trong suốt (nghỉ là chất ma túy) cho Nguyễn Thị F với giá 300.000 đồng. Vật chứng thu giữ: 01 đoạn ống hút nhựa màu vàng, được hàn kín bên trong có chứa tinh thể trong suốt (ký hiệu M); tiền Việt Nam 1.010.000 đồng và một số vật chứng khác có liên quan.

Qua điều tra, A khai nhận: Vào khoảng 12 giờ ngày 16-01-2020, F điện thoại cho A hỏi mua chất ma túy với số tiền 300.000 đồng thì A đồng ý bán và hẹn giao nhận tại khu vực đường nhựa An Phú 3 thuộc ấp G, xã H, huyện D, tỉnh E. (Nay là khu phố G, phường H, thị xã D, tỉnh E). Sau đó, A đi đến quán cà phê “Vườn Thông” thuộc khu phố B, thị trấn C, huyện D, tỉnh E (Nay là Khu phố B, phường C, thị xã D, tỉnh E) khi gặp người tên “H” (không rõ địa chỉ) mua 01 đoạn ống hút nhựa màu vàng, bên trong có chứa chất ma túy với giá 300.000 đồng đem về nhà lấy một ít ra sử dụng; chất ma túy còn lại A đem đến điểm hẹn bán cho F và nhận tiền thì bị bắt quả tang.

Tại Kết luận giám định số 85/KL-KTHS ngày 18-01-2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh, kết luận: Tinh thể trong suốt ký hiệu M là chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,0529 gam.

Tại Cáo trạng số 18/CT-VKS ngày 29 tháng 02 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Trảng Bàng đã truy tố Nguyễn Chí A về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, vị đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo A từ 24 tháng đến 30 tháng tù.

Do bị cáo không có tài sản nên đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Xử lý vật chứng đã thu giữ theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo A thừa nhận: Hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng đã nêu.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt để sớm về đoàn tụ gia đình và làm lại cuộc đời.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Trảng Bàng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Trảng Bàng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo thể hiện: Bị cáo A là người nghiện ma túy nên bị cáo nảy sinh ý định mua ma túy về để sử dụng và bán lại cho các đối tượng nghiện ma túy khác để có tiền tiêu xài. Cụ thể: Ngày 16-01-2020, bị cáo A đã có hành vi bán trái phép chất ma túy cho Nguyễn Thị F có khối lượng 0,0529 gam.

Căn cứ vào Kết luận giám định số 85/KL-KTHS ngày 18/01/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh, kết luận: Tinh thể trong suốt ký hiệu M là chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,0529 gam (đã sử dụng hết trong quá trình giám định).

Xét lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của Nguyễn Thị F (người mua ma túy của bị cáo), phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang và các tài liệu chứng cứ đã thu thập. Bị cáo A và Nguyễn Thị F đều thừa nhận mua bán chất ma túy 01 lần. Nên trong vụ án này, đại diện Viện kiểm sát đề nghị xử phạt bị cáo theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự là có căn cứ.

Do đó, đủ căn cứ kết luận bị cáo Nguyễn Chí A phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội. Cụ thể, bị cáo biết hành vi mua bán trái phép chất ma túy và hành vi sử dụng trái phép chất ma túy là bị pháp luật nghiêm cấm và có tác hại không lường cho sức khỏe, đồng thời là nguyên nhân dẫn đến các hành vi phạm tội khác; nhưng vì muốn có ma túy để sử dụng và có tiền tiêu xài nên bị cáo vẫn cố ý mua chất ma túy bán cho những đối tượng nghiện ma túy sử dụng, đồng thời bị cáo còn tiếp tay cho những đối tượng nghiện ma túy đi vào con đường tệ nạn xã hội. Vì vậy, cần lên một mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để có tính giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử còn xem xét đến các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Cụ thể:

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo phạm tội lần đầu và trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó, cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xét thấy bị cáo không có tài sản nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Đối với Nguyễn Thị F có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, Công an thị xã Trảng Bàng đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính là phù hợp.

Riêng người tên “H” bán ma túy cho A, hiện không rõ họ tên, địa chỉ nên không làm việc được, khi nào làm việc được sẽ xử lý sau.

[5] Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 xe mô tô loại Honda Wave, màu đỏ-đen, biển số 51Z9-8819 thu giữ của bị cáo. Qua điều tra, xác định là xe của anh Lê Nguyễn Hoài F. Do anh F không biết việc bị cáo sử dụng xe làm F tiện bán ma túy nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Trảng Bàng đã trả lại xe cho anh F. Anh F đã nhận lại xe và cũng không yêu cầu khác.

Đối với 01 điện thoại di động thu của bị cáo A, là F tiện dùng để liên lạc mua bán ma túy nên cần tịch thu, nộp ngân sách nhà nước.

Đối với số tiền 1.010.000 đồng, trong đó: Số tiền 300.000 đồng là tiền do phạm tội mà có cần tịch thu, nộp ngân sách nhà nước; còn lại số tiền 710.000 đồng là tiền cá nhân của bị cáo nên trả lại cho bị cáo.

Đối với 01 bọc nylon trong suốt được bịt kín (ký hiệu M) là chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,0529 gam đã sử dụng hết trong quá trình giám định nên không đặt ra xem xét xử lý.

Đối với 01 giấy chứng minh nhân dân mang tên Nguyễn Chí A là giấy tờ tùy thân của bị cáo nên trả lại cho bị cáo.

Đối với 01 chai nhựa trong suốt có nắp màu đỏ, trên nắp có gắn một ống thủy tinh trong suốt dạng phễu; 01 cây kéo bằng kim loại màu trắng (đã qua sử dụng); 01 bật lửa màu xanh (đã qua sử dụng); 01 đoạn ống hút nhựa màu vàng, một đầu bịt kín, một đầu nhọn hở, bên trong rỗng; 01 bọc nylon trong suốt có viền màu xanh, bên trong rỗng thu giữ của bị cáo A khi bắt quả tang là những vật dụng không có giá trị mà bị cáo dùng phân nhỏ ma túy để bán và sử dụng ma túy nên cần tịch thu tiêu hủy.

[6] Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Chí A 02 (hai) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ ngày 16-01-2020.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

2. Xử lý vật chứng:

Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước: Số tiền Việt Nam 300.000 (ba trăm nghìn) đồng; 01 điện thoại di động hiệu OPPO, màu xanh, số IMEI1: 860163044375017, số IMEI2: 860163044375009, bên trong có sim 1 số 0937517730 và sim 2 số 0797810254 (đã qua sử dụng);

Trả lại cho bị cáo 01 giấy chứng minh nhân dân mang tên Nguyễn Chí A và số tiền 710.000 (bảy trăm mười nghìn) đồng.

Tịch thu tiêu hủy: 01 chai nhựa trong suốt có nắp màu đỏ, trên nắp có gắn một ống thủy tinh trong suốt dạng phễu; 01 cây kéo bằng kim loại màu trắng (đã qua sử dụng); 01 bật lửa màu xanh (đã qua sử dụng); 01 đoạn ống hút nhựa màu vàng, một đầu bịt kín, một đầu nhọn hở, bên trong rỗng; 01 bọc nylon trong suốt có viền màu xanh, bên trong rỗng.

Ghi nhận đã trả lại một xe mô tô honda wave, màu đỏ-đen, biển số 51Z9-8819 cho anh Lê Nguyễn Hoài F.

3. Án phí:

Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016:

Bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Anh F được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND thị xã Trảng Bàng;
- Sở Tư pháp tỉnh Tây Ninh;
- Chi cục THADS thị xã Trảng Bàng;
- Cơ quan thi hành án hình sự;
- Công an xã nơi bị cáo cư trú;
- Bị cáo; người TGTG khác;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu tập án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Hà Như Thủy